

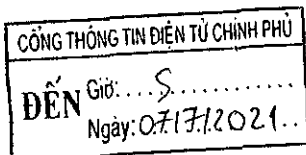
**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2021/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 29 tháng 6 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù
đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;

Xét Tờ trình số 1758/TTr-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao (sau đây gọi là huấn luyện viên, vận động viên) được tập trung tập huấn, thi đấu ngoài đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên tập trung tập huấn và thi đấu tại đội

tuyển năng khiếu tỉnh.

b) Huấn luyện viên, vận động viên tập trung tập huấn và thi đấu tại đội tuyển huyện, thị xã, thành phố và đội tuyển các trường cao đẳng, đại học thuộc tỉnh (gọi chung là đội tuyển cấp huyện).

3. Nguồn kinh phí để chi chế độ dinh dưỡng

a) Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp.

b) Khuyến khích các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung thêm chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

4. Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

Mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu cụ thể như sau:

a) Chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập huấn: là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền, mức chi cụ thể:

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

STT	Đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	150.000
2	Đội tuyển cấp huyện	150.000

b) Chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 2, 4, 5, 6 và 7 Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018, mức chi cụ thể:

Đơn vị tính: đồng/người/ngày

STT	Đội tuyển	Mức ăn hàng ngày
1	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	240.000
2	Đội tuyển cấp huyện	240.000

c) Trong thời gian tập trung thi đấu tại các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 1 và 3 Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018 thì huấn luyện viên, vận động viên được hưởng mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng theo quy định của Điều lệ tổ chức giải (không được hưởng mức ăn hàng ngày quy định tại điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết này).

5. Đối với huấn luyện viên, vận động viên được triệu tập tập huấn, thi đấu vào các đội tuyển thể thao quốc gia, trong thời gian hưởng chế độ theo thông

báo triệu tập để tập huấn, thi đấu của cơ quan có thẩm quyền, các huấn luyện viên, vận động viên không được hưởng mức ăn hàng ngày quy định tại điểm a và b khoản 4 Điều 1 của Nghị quyết này.

Điều 2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 86/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi và việc sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 09 tháng 7 năm 2021. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ;
- Các Bộ: TP, TC, VH-TT và DL;
- Ban Công tác đại biểu - UBND tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở: TP, TC, VH-TT và DL, KBNN tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Hội đồng PBGDPL - Sở Tư pháp;
- TT.HĐND, UBND cấp huyện;
- Đài PT-TH, Báo Trà Vinh;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái